TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 461/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16/08/2023
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Kim Tuyến.

2. Ông Phan Văn Tao.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thủy cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Lê Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 186/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1091/2023/QĐXX-ST ngày 13/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1197/2023/QĐST-DS ngày 31/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Băng Ph, sinh năm 1998;

Địa chỉ: 36/3 đường H, phường A, Quận B, Thành phố H (Có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 419/1/21, khu phố A, thị trấn B, huyện N, Thành phố H(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 31/3/2023 và các bản tự khai và biên bản có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn Bà Nguyễn Ngọc Băng Ph trình bày:

Bà Ph và Ông Nguyễn Hoàng P quen biết, tự nguyện đi đến hôn nhân và đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số: 75 do Ủy ban nhân dân phường A, thị xã B, tỉnh D cấp ngày 27/6/2017.

Theo Bà Ph , vợ chồng sống chung hạnh phúc thời gian đầu, nhưng từ năm 2020 phát sinh mâu thuẫn, lối sống hai người ngày càng không hợp, bất đồng quan điểm nên tình cảm nhạt dần, cả hai xâm phạm quyền và nghĩa vụ vợ chồng

với nhau, cuộc sống trở nên căng thẳng. Mặc dù đôi bên đã rất nhiều lần hòa giải để cho gia đình được êm ấm và mong hàn gắn, nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, thấy sống chung không còn hạnh phúc nên từ đầu năm 2022 đến nay chúng tôi đã ly thân. Nay tôi xác nhận chúng tôi không còn tình cảm với nhau, sống không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục sống chung. Nên nay Bà Ph xin giải quyết cho ly hôn với Ông P để ổn định cuộc sống.

Về con chung: không có con chung.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Ông Nguyễn Hoàng Pkhông có phần trình bày do bị đơn không đến Tòa án tiến hành các thủ tục tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và nghe xét xử vụ án. Mặc dù đã tiến hành thủ tục tống đạt và niêm yết công khai các văn bản tố tụng.

- Phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè: Qua kiểm sát giải quyết vụ án thì từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Tại phiên tòa hôm nay, đương sự có mặt đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình và tuân thủ nội quy phiên tòa. Về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, do cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn sâu sắc, không hòa giải được đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận do có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Về con chung không có con chung. Về tài sản chung cả hai bên không yêu cầu cho nên đề nghị không giải quyết phần này cũng như nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số: 75 do Ủy ban nhân dân phường A, thị xã B, tỉnh D cấp ngày 27/6/2017 thì quan hệ hôn nhân giữa Bà Nguyễn Ngọc Băng Ph và Ông Nguyễn Hoàng P là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà Nguyễn Ngọc Băng Ph khởi kiện ly hôn Ông Nguyễn Hoàng P là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, Ông P có cư trú tại huyện Nhà Bè. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đã nhiều lần tống đạt và niêm yết công khai các văn bản tố tụng bị đơn Ông Nguyễn Hoàng P đến Tòa án để giải quyết, xét xử nhưng bị đơn vẫn không đến, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Ông Nguyễn Hoàng P.

[2] Xét đơn khởi kiện ngày 31/3/2023 của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Xét yêu cầu Bà Ph xin ly hôn Ông P với lý do mâu thuẫn vợ chồng xảy ra xuất phát từ việc hai người đến với nhau không phải vì tình yêu thương chia sẽ lẫn nhau trong cuộc sống bất đồng quan điểm dẫn đến gia đình không có tiến nói chung mâu thuẫn trầm trọng nhiều năm cũng như hai bên đã tự hòa giải trong gia đình để duy trì hôn nhân nhưng không thành. Đồng thời công văn số: 186/2023/TANB ngày 05/5/2023 xác minh tình trạng hôn nhân tại Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Nhà Bè huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh cho rằng Ông P với Bà Ph có xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân không còn tồn tại hôn nhân. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa Bà Ph và Ông P là có thật và khả năng hàn gắn không còn, đời sống hôn nhân đã đến mức trầm trọng nên mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của Bà Ph đối với ông Phong.

[2.2] Về con chung: không có con chung, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Nợ chung: Bà Ph xác định không có. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ quy định Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Xét án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nguyên đơn Bà Nguyễn Ngọc Băng Ph có giá ngạch 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 68, Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 91, Điều 147, Điều 225, Điều 227, Điều 266, Điều 269, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Nguyễn Ngọc Băng Ph ly hôn với Ông Nguyễn Hoàng P. Giấy chứng nhận kết hôn số: 75 do Ủy ban nhân dân phường A, thị xã B, tỉnh D cấp ngày 27/6/2017 không có giá trị pháp lý kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: không có con chung.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc Băng Ph và Ông Nguyễn Hoàng P tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc Băng Ph khai không có nên không xem xét giải quyết.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Nguyên đơn Bà Nguyễn Ngọc Băng Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0003652 ngày 07/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Ph đã nộp đủ án phí.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP-VKSNDTP;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- UBND phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ;
- Lưu HS-VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Hồng